

Số: 74/2025/CV-VISC

TP. Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội  
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam

- Mã chứng khoán: VIG

- Địa chỉ: Tầng 1 và tầng 8, Khối B Toà nhà Sông Đà, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội

- Điện thoại liên hệ: 024 3514 9999 Fax: (84-28) 39110789

- E-mail: info@visc.com.vn

- Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

2. Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2024

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/04/2025 tại đường dẫn: <https://visc.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

-Báo cáo thường niên năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ  
TÀI CHÍNH VIỆT NAM



Dương Quang Trung



# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

## **NĂM 2024**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH  
VIỆT NAM**

Tầng 1 & Tầng 8, Khối B Toà nhà Sông Đà, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam  
Tư Liêm, Thành phố Hà Nội.

## I. Thông tin chung

### 1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VIỆT NAM (VISC)**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 88/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 11/01/2008
- Vốn điều lệ: 451.333.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 451.333.000.000 đồng
- Địa chỉ: Tầng 1 và Tầng 8, Khối B, Tòa nhà Sông Đà, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 02435149999
- Số fax: 02435148766
- Website: visc.com.vn
- Mã cổ phiếu: VIG (sàn GDCK HNX)
- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay)
  - ✓ **11/1/2008** Công ty cổ phần Chứng khoán Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VISC) được chính thức cấp phép thành lập và hoạt động theo Giấy phép số 88/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
  - ✓ **27/6/2008** Thành lập và khai trương Chi nhánh TP HCM theo Quyết định số 447/QĐ-UBCK ngày 27/6/2008 của UBCK NN;
  - ✓ **16/10/2009** Đại hội cổ đông bất thường 2009 thành công, thông qua các Nghị quyết quan trọng là niêm yết cổ phiếu VISC tại HNX và tăng vốn điều lệ lên trên 300 tỷ đồng;
  - ✓ **01/12/2009** Chính thức chào sàn niêm yết cổ phiếu VISC tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán VIG;
  - ✓ **11/10/2010** Được chấp thuận sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động với mức vốn điều lệ mới là 341,333 tỷ đồng, đủ điều kiện bảo lãnh phát hành chứng khoán.
  - ✓ **30/9/2013** Chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty theo Giấy phép điều chỉnh số 42/GPDC-UBCK ngày 30/9/2013 của Chủ tịch UBCKNN về việc điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty.
  - ✓ **30/9/2013** Chấp thuận thay đổi địa điểm và đổi tên Chi nhánh Tp. HCM thành Chi nhánh Tp. Hà Nội theo Quyết định số 591/QĐ-UBCK ngày 30/9/2013 của UBCKNN về việc sửa đổi quyết định thành lập Chi nhánh Công ty chứng khoán.

- ✓ **06/11/2014** UBCKNN chấp thuận cho Công ty được thay đổi địa điểm Chi nhánh Hà Nội và người đứng đầu Chi nhánh Hà Nội theo Quyết định số 871/QĐ-UBCK ngày 06/11/2014 của Chủ tịch UBCKNN về việc sửa đổi quyết định thành lập chi nhánh công ty chứng khoán.
- ✓ **15/01/2015** UBCKNN chấp thuận đóng cửa Phòng Giao dịch Trần Duy Hưng tại tầng 5, tòa nhà Grand Plaza, 117 Trần Duy Hưng, quận Cầu Giấy, Hà Nội theo Quyết định số 28/QĐ-UBCK ngày 05/01/2015 của Chủ tịch UBCKNN về việc đóng cửa Phòng Giao dịch Trần Duy Hưng.
- ✓ **15/01/2015** UBCKNN chấp thuận cho Công ty thành lập Chi nhánh Hà Thành theo Quyết định số 29/QĐ-UBCK ngày 05/01/2015 của Chủ tịch UBCKNN về việc thành lập Chi nhánh.
- ✓ **15/01/2015** UBCKNN chấp thuận cho Chi nhánh Hà Thành của Công ty được thực hiện hoạt động lưu ký chứng khoán theo Quyết định số 30/QĐ-UBCK ngày 05/01/2015 của Chủ tịch UBCKNN về việc chấp thuận cho CN Hà Thành được thực hiện hoạt động lưu ký chứng khoán.
- ✓ **24/9/2018** Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty năm 2018. HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 xin từ nhiệm vì lý do cá nhân và bầu HĐQT, Ban kiểm soát thay thế nhiệm kỳ 2018-2023 đã được các cổ đông thông qua tại Đại hội này.
- ✓ **11/2021** TIG đã tham gia đầu tư và tái cấu trúc, quản trị điều hành Công ty, chính thức tham gia cung cấp các dịch vụ chứng khoán và dịch vụ ngân hàng đầu tư trên thị trường chứng khoán.
- ✓ **08/08/2022** VISC chính thức được UBCKNN chấp thuận chuyển địa điểm từ Hồ Chí Minh ra Hà Nội.
- ✓ **14/12/2022** VISC phát hành thành công 11.000.000 cổ phiếu theo hình thức chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
- ✓ **28/04/2023** VISC được UBCKNN chấp thuận cho việc đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Việt Nam, viết tắt là VISC.
- ✓ **17/5/2023** VISC được Sở Giao dịch chấp thuận thay đổi phần mềm giao dịch trực tuyến T-Solution được phát triển bởi Công ty TNHH Công nghệ cao Lotte- HPT Việt Nam. Ngày 12/06/2023, VISC golive hệ thống giao dịch mới.
- ✓ **8/11/2023** VISC được UBCKNN chấp thuận thay đổi người đại diện theo pháp luật, theo đó Ông Dương Quang Trung là người đại diện theo pháp luật của Công ty.
- ✓ **03/12/2024** VISC đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

### ❖ Ngành nghề kinh doanh:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam (VISC) là tổ chức tài chính lâu năm trên thị trường Việt Nam, cung cấp đa dạng các sản phẩm dịch vụ tài chính theo tiêu chuẩn Quốc tế bao gồm:

▪ **Dịch vụ chứng khoán**

VISC cung cấp cho nhà đầu tư các dịch vụ môi giới chứng khoán, lưu ký chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán dựa trên nền tảng công nghệ thông tin hiện đại và đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp.

▪ **Nghiên cứu phân tích và tư vấn đầu tư**

VISC cung cấp các sản phẩm nghiên cứu phân tích chuyên nghiệp thông qua các báo cáo phân tích cơ bản cổ phiếu, phân tích kinh tế, phân tích thị trường từ đó hỗ trợ đắc lực cho hoạt động đầu tư và tư vấn chiến lược đầu tư hữu hiệu cho các nhà đầu tư.

▪ **Hoạt động đầu tư tài chính:**

VISC có hoạt động đầu tư năng động thông qua các hình thức đầu tư tài chính đa dạng như: Đầu tư tự doanh chứng khoán, đầu tư chiến lược vào các cổ phiếu tiềm năng, đầu tư tài chính vào các dự án khả thi theo quy định của pháp luật.

▪ **Tư vấn và bảo lãnh phát hành:**

Triển khai thực hiện các hoạt động tư vấn doanh nghiệp bao gồm các mảng nghiệp vụ tư vấn: tư vấn niêm yết, tư vấn cổ phần hóa, tư vấn tái cấu trúc... Phối hợp các hiệp hội trong chương trình tiếp cận doanh nghiệp tại các tỉnh để tư vấn về các nghiệp vụ: quản trị công ty, tư vấn IPO, tư vấn niêm yết và các dịch vụ khác liên quan tới doanh nghiệp.

Tiếp tục triển khai nghiệp vụ môi giới M&A doanh nghiệp. Thúc đẩy bán các sản phẩm về chứng chỉ quỹ, trái phiếu và các sản phẩm bán chéo khác cùng các công ty con trong tập đoàn.

❖ **Địa bàn kinh doanh:**

VISC hoạt động chủ yếu ở Hội sở tại Hà Nội và 02 chi nhánh đặt tại Thành Phố Hà Nội

▪ **Hội sở chính:**

Địa chỉ: Tầng 1 và Tầng 8, Khối B, Tòa nhà Sông Đà, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Tel: 02435149999

Fax: 02435148766

Email: [info@visc.com.vn](mailto:info@visc.com.vn)

▪ **Chi nhánh Hà Thành:**

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Hà Thành Plaza, 102 Thái Thịnh, quận Đống Đa, Hà Nội

Tel: (84-24) 35148838

Fax: (84-24) 35148768

▪ **Chi nhánh Thành phố Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 8, tháp B, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: (84-24) 35148766

Fax: (84-24) 62566966

3. **Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- **Mô hình quản trị**

## Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền: thông qua định hướng phát triển của Công ty; quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát; quyết định về việc tăng giảm vốn điều lệ Công ty; quyết định tổ chức và giải thể Công ty và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

## Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, bao gồm 5 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty quyết định và thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng Quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra với nhiệm kỳ không quá 05 năm. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị được quy định cụ thể tại Điều lệ của Công ty.

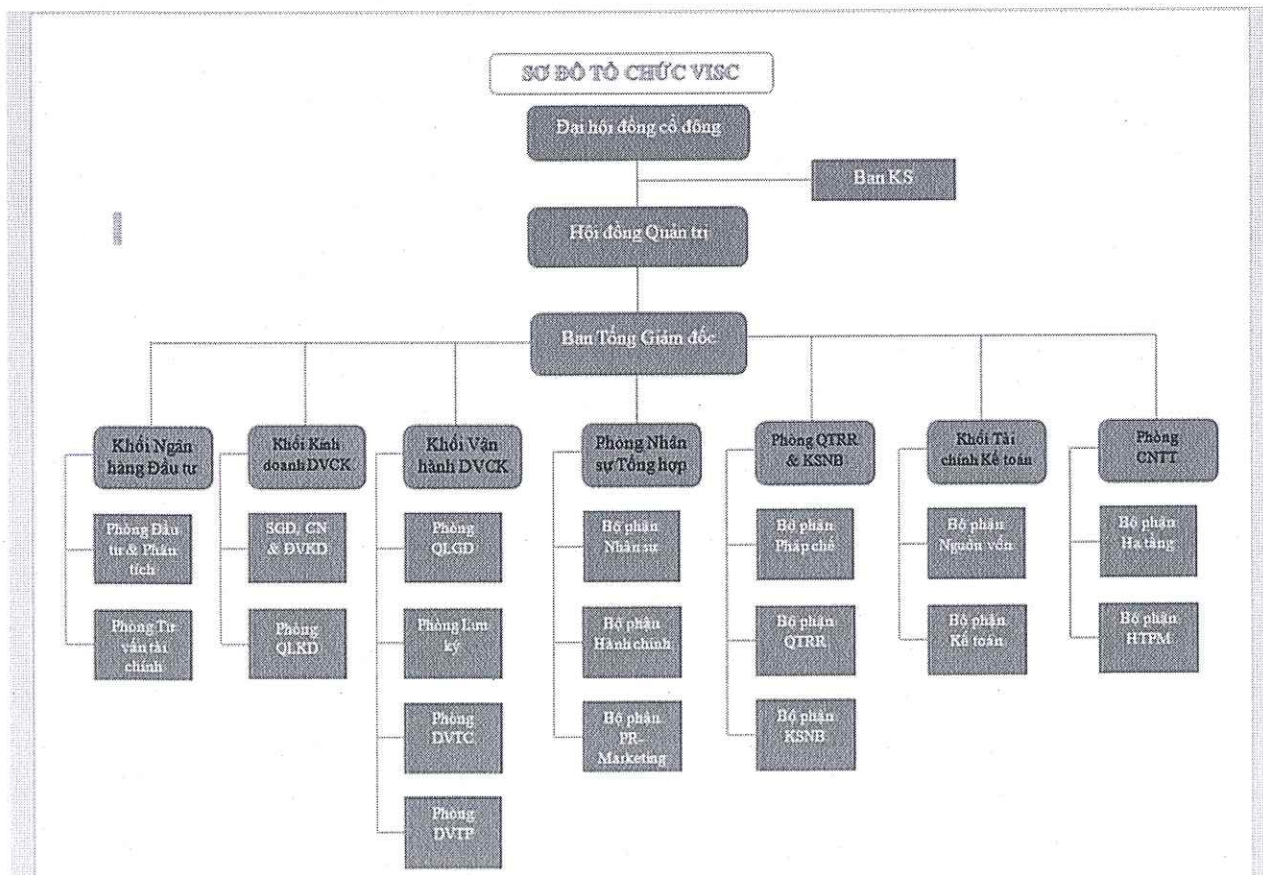
## Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá 05 năm. Ban Kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông giao thực hiện quyền giám sát Hội đồng Quản Trị, Ban Giám đốc trong việc điều hành, quản lý Công ty; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại Hội đồng Cổ đông về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.

## Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm, bao gồm 02 người: 01 Tổng Giám đốc, 01 Phó Giám đốc công ty.

### - Cơ cấu bộ máy quản lý:



#### 4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Mở rộng hoạt động kinh doanh môi giới trên cơ sở tuyển dụng nhân sự, xây dựng đội ngũ kinh doanh, xây dựng các sản phẩm phù hợp để tận dụng các cơ hội của thị trường, tối đa hóa hiệu quả hoạt động kinh doanh.

+ Mở rộng hoạt động kinh doanh các dịch vụ như: ngân hàng đầu tư, trong đó chú trọng dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp.

+ Tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống công nghệ ngoài việc đáp ứng yêu cầu của hệ thống giao dịch KRX còn mang nhiều tiện ích cho nhà đầu tư.

+ Cung cấp và đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ tài chính sau khi được UBCKNN chấp thuận.

+ Mở rộng mạng lưới khách hàng thông qua việc cung cấp cho khách hàng đầy đủ công cụ, thông tin, tiện ích.

- Xây dựng đội ngũ nhân sự chất lượng cao, giàu kinh nghiệm để phát triển các nghiệp vụ kinh doanh. Chủ động tìm kiếm và mở rộng mạng lưới khách hàng, đối tác tiềm năng để tạo ra nhiều cơ hội kinh doanh cho Công ty.

- Hướng tới trở thành công ty chứng khoán có lợi nhuận tăng trưởng đều qua các năm, gia tăng thị phần môi giới.

#### 5. Các rủi ro

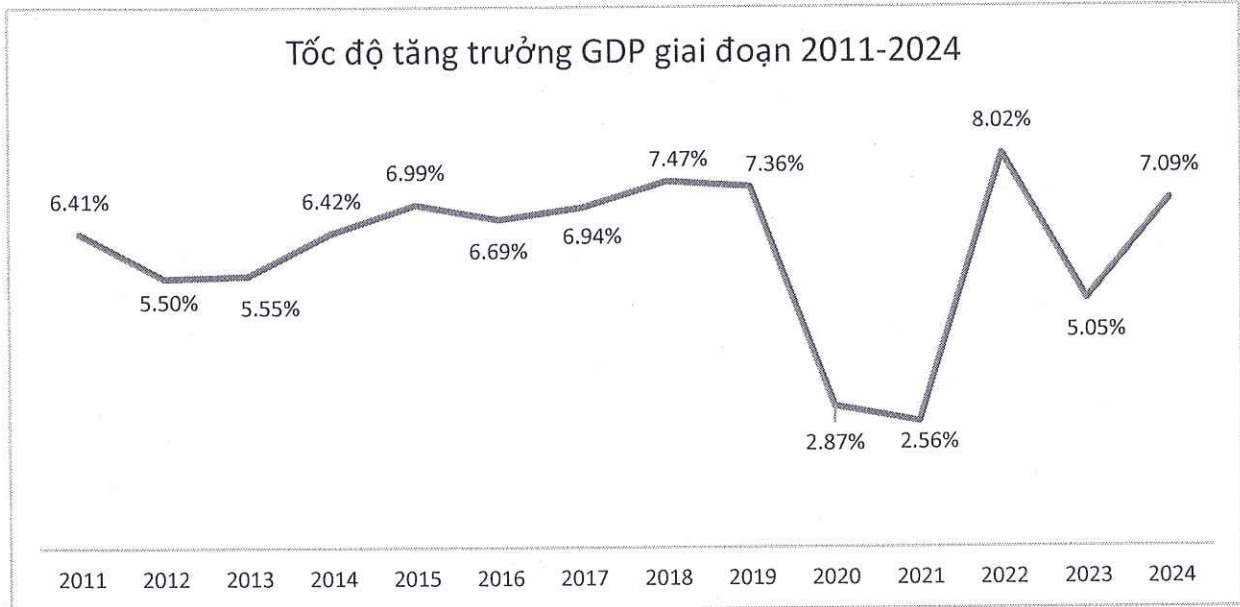
##### a. Rủi ro kinh tế

Với lĩnh vực kinh doanh chính là dịch vụ chứng khoán và đầu tư tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng sâu sắc từ diễn biến của thị trường tài chính, dòng vốn đầu tư và xu hướng tăng trưởng của nền kinh tế vĩ mô.

Trong năm 2024, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục xu hướng phục hồi mạnh mẽ trong bối cảnh phải đối mặt với nhiều khó khăn, những bất ổn chính trị trên toàn thế giới và các cuộc khủng hoảng liên quan đến ngành bất động sản, ngân hàng... Quy mô GDP năm 2024 ước đạt 476,3 tỷ USD, tăng trưởng 7,09% so với năm ngoái, tương đương GDP bình quân đầu người đạt 4.700 USD/người, vượt mục tiêu tăng trưởng 6,5% nhờ động lực chính từ dịch vụ và sản xuất công nghiệp. Trong bối cảnh đó, thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận sự cải thiện rõ rệt về thanh khoản, tâm lý nhà đầu tư và dòng tiền quay trở lại với các nhóm ngành có nền tảng cơ bản tốt. Động lực tăng trưởng từ khu vực công nghiệp và dịch vụ cũng góp phần củng cố kỳ vọng về lợi nhuận doanh nghiệp, qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động môi giới, tự doanh và phát hành chứng khoán của Công ty.

Dự báo cùng với đà phục hồi tăng trưởng toàn cầu và tiếp nối đà tăng trưởng cao của năm 2024, Việt Nam sẽ đạt mục tiêu tăng trưởng bứt phá trong năm 2025. Tuy nhiên, rủi ro và thách thức vẫn còn hiện hữu, Việt Nam tiếp tục phải đối diện với áp lực từ lạm phát, thuế quan, những khủng hoảng địa chính trị gia tăng, khó đoán định; cạnh tranh chiến lược về thương mại và công nghệ ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng kinh tế nói chung. Trước diễn biến đó, Công ty duy trì bộ

phân phân tích chuyên sâu theo dõi sát sao môi trường kinh tế vĩ mô và thị trường tài chính trong nước – quốc tế, nhằm hỗ trợ Ban điều hành ra quyết định chiến lược đúng thời điểm, đồng thời nâng cao năng lực tư vấn đầu tư và phân phối sản phẩm cho khách hàng trong từng giai đoạn thị trường.



*Nguồn: Tổng cục Thống kê*

## **b. Rủi ro lạm phát**

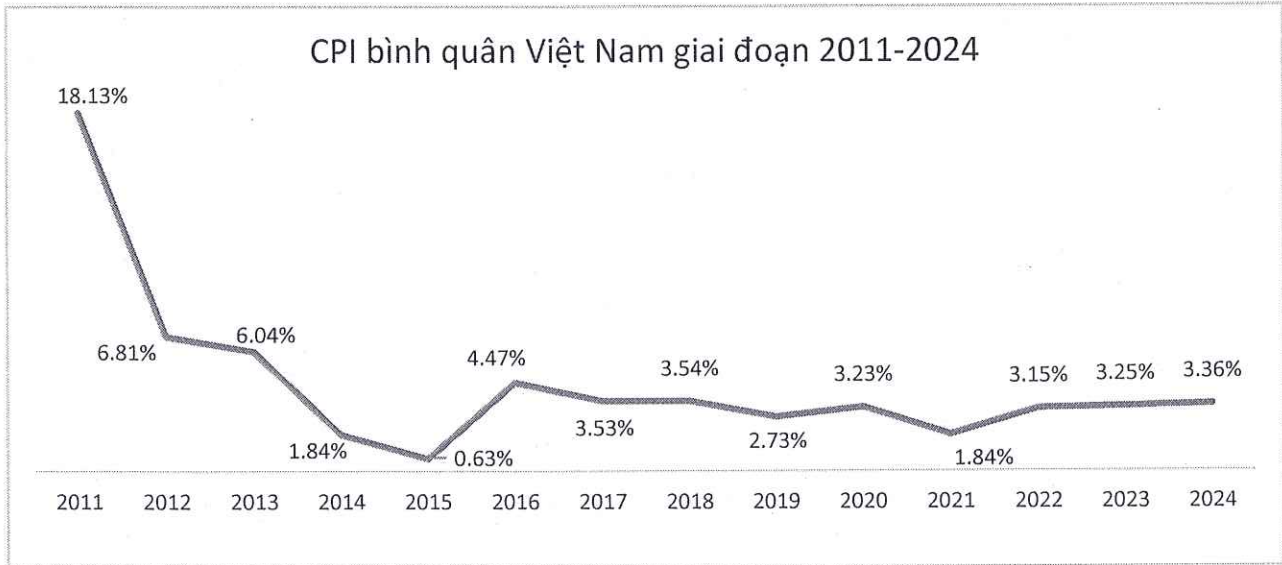
Bên cạnh tăng trưởng GDP, chỉ số lạm phát cũng là một yếu tố vĩ mô ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Lạm phát gia tăng có thể dẫn đến chính sách tiền tệ thắt chặt, làm tăng lãi suất và chi phí sử dụng vốn trên thị trường. Điều này ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý nhà đầu tư, làm suy giảm thanh khoản và khiến hoạt động đầu tư, giao dịch chứng khoán kém sôi động hơn. Từ đó, hiệu quả hoạt động của Công ty trong các mảng dịch vụ có thể bị ảnh hưởng, kéo theo tỷ suất lợi nhuận suy giảm.

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2024 tăng 3,63% so với năm 2023, như vậy lạm phát đã được kiểm soát vượt mục tiêu Quốc hội giao từ đầu năm. Đây là mức lạm phát phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội ở trong nước, hỗ trợ tích cực cho tăng trưởng kinh tế, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, là điểm sáng trong kết quả phát triển kinh tế của Việt Nam năm 2024.

Tuy nhiên, các yếu tố vẫn có thể tạo áp lực lạm phát trong năm 2025. Hiện nay xung đột quân sự ở một số quốc gia leo thang căng thẳng, diễn biến khó lường, có nguy cơ lan rộng. Cạnh tranh thương mại giữa các nước lớn ngày càng gay gắt. Cùng với đó, hiện tượng thời tiết cực đoan tác động nghiêm trọng tới kinh tế - xã hội toàn cầu. Điều này có thể tạo nên sự đứt gãy chuỗi cung ứng, làm gia tăng chi phí vận tải, tác động đến biến động giá hàng hóa. Đặc biệt, các chính sách thuế trong nhiệm kỳ của Tổng thống đắc cử Donald Trump có khả năng rất khắc nghiệt, dẫn đến các phản ứng trả đũa từ các quốc gia. Bảo hộ thương mại và rào cản thương mại gia tăng sẽ làm trầm trọng thêm căng thẳng thương mại và phá vỡ chuỗi cung ứng toàn cầu, điều này có thể gây ra một đợt lạm phát mới. Ở trong nước, chi phí nhập khẩu nguyên nhiên vật liệu phục vụ sản xuất có thể tăng lên theo giá thế giới và chịu tác động từ biến động tỷ giá, ảnh hưởng đến chi phí, giá



thành sản phẩm, tạo áp lực cho sản xuất của doanh nghiệp và từ đó đẩy giá hàng hóa tiêu dùng trong nước tăng lên và tạo áp lực lên lạm phát. Bên cạnh đó các gói kích cầu, hạ mặt bằng lãi suất cho vay, mở rộng tín dụng, đẩy mạnh đầu tư công giúp tháo gỡ khó khăn cho nền kinh tế nhưng cũng có thể tạo sức ép lên mặt bằng giá nếu nguồn cung tiền không được kiểm soát hợp lý.



*Nguồn: Tổng Cục Thống kê*

### **c. Rủi ro lãi suất**

Lãi suất là một biến số kinh tế vĩ mô nhạy cảm, có tác động sâu rộng đến hành vi đầu tư, tiêu dùng cũng như dòng vốn trên thị trường tài chính. Đối với một công ty chứng khoán như VIG, rủi ro lãi suất không chỉ nằm ở chi phí vốn mà còn thể hiện qua mức độ biến động của thị trường khi chính sách tiền tệ thay đổi. Việc lãi suất tăng cao có thể khiến chi phí huy động vốn tăng, ảnh hưởng đến hoạt động cung cấp dịch vụ của Công ty. Đồng thời, mặt bằng lãi suất cao cũng khiến nhà đầu tư cá nhân thận trọng hơn, làm giảm thanh khoản thị trường và ảnh hưởng tiêu cực đến doanh thu từ hoạt động môi giới. Mức độ rủi ro lãi suất trong ngành chứng khoán cũng phụ thuộc vào cơ cấu vốn, danh mục đầu tư và chiến lược kinh doanh của từng doanh nghiệp.

Chính sách điều hành lãi suất linh hoạt của Ngân hàng Nhà nước tiếp tục là điểm sáng trong năm 2024, được các tổ chức quốc tế đánh giá cao về năng lực điều tiết chính sách tiền tệ. Trong bối cảnh kinh tế còn nhiều thách thức, việc duy trì mặt bằng lãi suất điều hành ở mức thấp đã góp phần định hướng giảm lãi suất cho vay, hỗ trợ hoạt động sản xuất – kinh doanh. Theo đó, lãi suất cho vay đối với các khoản tín dụng mới đã giảm trung bình khoảng 0,44% so với năm 2023. Tuy nhiên, khả năng tiếp cận vốn của nhiều doanh nghiệp vẫn còn hạn chế do các ngân hàng thương mại vẫn dựa vào hệ thống chấm điểm tín dụng và khả năng tài chính cụ thể của từng doanh nghiệp. Với những doanh nghiệp có mức độ rủi ro cao hoặc chưa phục hồi ổn định sau dịch và khủng hoảng, chi phí vốn vẫn ở mức cao và điều kiện vay còn nhiều ràng buộc. Đối với Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam (VIG), những yếu tố này có thể ảnh hưởng đến khả năng mở rộng quy mô hoạt động dịch vụ hoặc các kế hoạch đầu tư trung – dài hạn sử dụng vốn vay. Mặt khác, việc mặt bằng lãi suất thấp tạo điều kiện cho dòng tiền có thể quay trở lại thị trường tài chính, nhưng hiệu quả

còn phụ thuộc vào sức khỏe của khối doanh nghiệp – khách hàng, cũng như nhu cầu mở rộng sản xuất, đầu tư. Khi nhu cầu tín dụng chưa phục hồi đồng bộ, hiệu quả của dòng vốn bơm ra nền kinh tế vẫn còn hạn chế, từ đó ảnh hưởng gián tiếp đến các hoạt động kinh doanh của công ty chứng khoán nói chung và VIG nói riêng.

#### **d. Rủi ro tỷ giá hối đoái**

Trong năm 2024, áp lực lạm phát toàn cầu gia tăng đã đẩy đồng USD tăng giá mạnh, gây sức ép đáng kể lên các đồng tiền khác, trong đó có VND. Tỷ giá USD/VND tăng khoảng 4,4% so với đầu năm, với mức giá bán ra tiệm cận ngưỡng 25.000 VND/USD – chạm đỉnh mới so với mức cao hồi giữa năm. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến hoạt động của các doanh nghiệp có giao dịch ngoại tệ, mà còn tác động trực tiếp đến diễn biến thị trường tài chính và tâm lý nhà đầu tư. Đối với Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam (VIG), biến động tỷ giá làm gia tăng rủi ro thị trường, ảnh hưởng đến định giá tài sản tài chính, đặc biệt là các cổ phiếu trong nhóm ngành xuất nhập khẩu, sản xuất có tỷ lệ vay ngoại tệ hoặc nhập khẩu nguyên liệu cao. Ngoài ra, sự tăng giá của USD có thể ảnh hưởng đến dòng vốn đầu tư nước ngoài, tác động gián tiếp đến thanh khoản và xu hướng giao dịch trên thị trường chứng khoán – từ đó ảnh hưởng tới doanh thu môi giới và kết quả đầu tư của Công ty. Trước diễn biến tỷ giá đầy biến động, VIG duy trì theo dõi sát sao các yếu tố kinh tế vĩ mô và thị trường tiền tệ để kịp thời điều chỉnh chiến lược đầu tư, kiểm soát rủi ro và tối ưu hiệu quả sử dụng vốn trong hoạt động tự doanh và đầu tư tài chính.

#### **e. Rủi ro về luật pháp**

Sự ổn định của hệ thống chính trị, pháp luật và chính sách vĩ mô là yếu tố nền tảng góp phần duy trì môi trường đầu tư lành mạnh, ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng phát triển của nền kinh tế nói chung và các doanh nghiệp nói riêng. Đối với Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam (VIG), hoạt động kinh doanh chịu sự điều chỉnh chặt chẽ bởi hệ thống pháp luật hiện hành như Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán, cùng các chính sách thuế, tài chính và pháp luật liên quan đến thị trường vốn. Với tư cách là doanh nghiệp niêm yết trên sàn chứng khoán, VIG còn chịu sự giám sát và tuân thủ nghiêm ngặt về công bố thông tin, minh bạch tài chính và quản trị công ty theo quy chuẩn quốc gia và quốc tế. Do đó, bất kỳ sự điều chỉnh bất lợi hoặc thay đổi không kịp thời trong hệ thống chính sách, pháp lý – đặc biệt liên quan đến hoạt động tài chính, chứng khoán – đều có thể tạo ra những tác động không mong muốn đến hoạt động kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty.

#### **f. Rủi ro môi trường, rủi ro khác**

Là một công ty hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán và đầu tư tài chính, VIG đối mặt với những rủi ro không thể kiểm soát, bao gồm biến động mạnh của thị trường tài chính, các sự kiện bất khả kháng như khủng hoảng tài chính toàn cầu, thiên tai, dịch bệnh, hoặc các yếu tố chính trị không ổn định. Những rủi ro này có thể gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản, danh mục đầu tư và ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Khi những tình huống bất ngờ này xảy ra, việc phòng ngừa và ứng phó sẽ

đòi hỏi sự linh hoạt trong chiến lược đầu tư, quản trị rủi ro, và khả năng điều chỉnh nhanh chóng của Công ty để bảo vệ các quyền lợi của cổ đông và nhà đầu tư.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tổ chức và nhân sự

#### ❖ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### **Ông NGUYỄN PHÚC LONG**

---

**Chức vụ:** Chủ tịch Hội đồng quản trị  
**Ngày bắt đầu giữ chức vụ:** 29/03/2022  
**Ngày/tháng/năm sinh:** 09/03/1974  
**Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:** 0 cổ phần tương ứng 0 % vốn điều lệ  
**Trình độ chuyên môn:** Cử nhân ngành Tài chính Ngân hàng - Học viện Tài chính Kế toán Hà Nội; Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA) - Đại học Preston University (Hoa Kỳ)

#### **Thành tựu nổi bật:**

Ông Long có thâm niên hơn 20 năm kinh nghiệm quản lý trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, đầu tư, bất động sản và truyền thông. Ông là người sáng lập, gây dựng và phát triển Tập đoàn đầu tư Thăng Long (ThangLong Invest Group) cũng như một số tổ chức, doanh nghiệp trong các lĩnh vực khác như Công ty Chứng khoán VISC, Tạp chí điện tử Kinh tế Chứng khoán Việt Nam, HDE Holdings, Hyundai VN COLTD, ...

Ông Nguyễn Phúc Long hiện đang đảm nhiệm một số vị trí lãnh đạo tại các tổ chức như: Ủy viên đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Doanh nghiệp Trẻ Việt Nam; Phó Chủ tịch hội Doanh nghiệp trẻ Hà Nội; Chủ tịch Câu lạc bộ Xúc tiến thương mại và Đầu tư Doanh nhân trẻ Việt Nam; Ủy viên BCH Hiệp hội kinh doanh Chứng khoán Việt Nam, Phó chủ tịch HDBT Tạp chí Điện tử Kinh tế Chứng khoán Việt Nam; Chủ tịch HĐQT một số các doanh nghiệp khác. Chức danh nắm giữ tại các Công ty khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Thăng Long, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Thăng Long Phú Thọ, Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH Điện tử và Hàng gia dụng Hyundai Việt Nam.

#### **Ông DƯƠNG QUANG TRUNG**

---

**Chức vụ:** Tổng Giám đốc/Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị  
**Ngày bắt đầu giữ chức vụ:** 18/08/2023  
**Ngày/tháng/năm sinh:** 01/09/1975  
**Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:** 0 cổ phần tương ứng 0 % vốn điều lệ

**Trình độ chuyên môn:**

Cử nhân ngành Tài chính Ngân hàng, Học viện Tài chính Kế toán Hà Nội; Thạc sĩ quản trị kinh doanh Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội

**Thành tựu nổi bật:**

Ông Trung đã có gần 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, từng đảm nhiệm các vị trí quan trọng tại các công ty thuộc lĩnh vực tài chính, chứng khoán như: Trưởng Phòng Kế hoạch và Quản lý Doanh nghiệp - Khối Quản lý và Phát triển Doanh nghiệp Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt, Tổng Giám đốc Công ty Chứng khoán FLC, Phó Tổng Giám đốc/Giám đốc Tài chính Công ty Chứng khoán Vincom - Tập đoàn VinGroup, Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không - thuộc VietnamAirlines Group,...

**Ông NGUYỄN XUÂN BIỂU**

---

**Chức vụ:**

Thành viên Hội đồng quản trị

**Ngày bắt đầu giữ chức vụ:**

24/09/2018

**Ngày/tháng/năm sinh:**

25/02/1966

**Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:** 0 cổ phần tương ứng 0 % vốn điều lệ

**Trình độ chuyên môn:**

Cử nhân kinh tế, Đại học Thương mại Hà Nội và Cử nhân Luật, Đại học Luật TP. HCM

**Thành tựu nổi bật:**

Ông Biểu đã có gần 30 năm kinh nghiệm và thực tiễn chuyên sâu trong lĩnh vực quản trị, tài chính và chứng khoán. Ông Biểu tham gia HĐQT Công ty kể từ khi Công ty được thành lập và hoạt động năm 2008 đến nay.

**Bà ĐÀO THỊ THANH**

---

**Chức vụ:**

Thành viên Hội đồng quản trị

**Ngày bắt đầu giữ chức vụ:**

17/01/2022

**Ngày/tháng/năm sinh:**

02/06/1974

**Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:** 0 cổ phần tương ứng 0 % vốn điều lệ

**Trình độ chuyên môn:**

Thạc sĩ tài chính, Học viện Tài chính

**Thành tựu nổi bật:**

Bà Thanh có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, kế toán và đã từng kinh qua nhiều vị trí quan trọng: Phó phòng kế toán tại Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng công trình giao thông 208, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán thương mại và công nghiệp Việt Nam, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần chứng khoán Stanley Brothers, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Kem Tráng Tiền...

## Ông NGUYỄN VIỆT VIỆT

---

**Chức vụ:** Thành viên Hội đồng quản trị  
**Ngày bắt đầu giữ chức vụ:** 29/03/2022  
**Ngày/tháng/năm sinh:** 03/10/1982  
**Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:** 0 cổ phần tương ứng 0 % vốn điều lệ  
**Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Báo chí, Cử nhân Chính trị, Thạc sĩ Chính trị và Cao cấp lý luận chính trị

### **Thành tựu nổi bật:**

Ông Việt có thâm niên gần 20 năm trong hoạt động báo chí với các vị trí Thư ký tòa soạn, Tổng thư ký tòa soạn, Phó tổng biên tập... Ông hiện đang giữ chức vụ: Tổng Biên tập Tạp chí điện tử Kinh tế Chứng khoán Việt Nam.

### **❖ BAN ĐIỀU HÀNH**

## Ông DƯƠNG QUANG TRUNG

---

**Chức vụ:** Tổng Giám đốc/Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị  
Nội dung chi tiết xem tại: Mục 2 Tổ chức và nhân sự/ Hội đồng quản trị

## Bà NGUYỄN THỊ THU HẰNG

---

**Chức vụ:** Phó Tổng Giám đốc/Phụ trách quản trị Công ty  
**Ngày bắt đầu giữ chức vụ:** 18/08/2023  
**Ngày/tháng/năm sinh:** 28/11/1984  
**Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:** 0 cổ phần tương ứng 0 % vốn điều lệ  
**Trình độ chuyên môn:** Cử nhân kinh tế

### **Thành tựu nổi bật:**

Bà Hằng đã có hơn 16 năm kinh nghiệm tại vị trí Giám đốc Khối dịch vụ Chứng khoán.

## Bà VŨ HUYỀN TRÂM

---

**Chức vụ:** Kế toán trưởng  
**Ngày bắt đầu giữ chức vụ:** 12/03/2012  
**Ngày/tháng/năm sinh:** 25/06/1986  
**Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:** 0 cổ phần tương ứng 0 % vốn điều lệ  
**Trình độ chuyên môn:** Cử nhân kinh tế

## 2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Tổng lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt được 20,8 tỷ đồng tương đương với 49,45% kế hoạch năm 2024 trong bối cảnh khó khăn chung của thị trường chứng khoán. Ngoài các vấn đề liên quan đến thị trường chung, doanh thu của Công ty chưa tối ưu hóa do chưa đủ các nghiệp vụ kinh doanh. Do đó, hiện nay Công ty đang thực hiện việc đăng ký bổ sung nghiệp vụ bảo lãnh phát hành và cung cấp dịch vụ cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán, ứng trước tiền bán chứng khoán.

### ❖ Đối với hoạt động đầu tư chứng khoán niêm yết

Các hoạt động đầu chứng khoán niêm yết ngắn hạn của Công ty được xây dựng trên cơ sở phân tích dự báo tình hình thị trường và kinh tế trong, ngoài nước, sau đó tìm kiếm các cơ hội đầu tư phù hợp, trong đó các cơ hội đầu tư đều được đánh giá độc lập bởi bộ phận phân tích. Với đội ngũ chuyên gia phân tích am hiểu và giàu kinh nghiệm, VISC đã tìm kiếm được và thực hiện đầu tư thành công một số cơ hội đầu tư ngắn hạn. Tuy nhiên, do ưu tiên phát triển mảng dịch vụ chứng khoán nên năm 2024 các hoạt động đầu tư chứng khoán niêm yết vẫn còn hạn chế.

### ❖ Đối với hoạt động đầu tư chứng khoán chưa niêm yết

Từ đầu năm 2024, Hội đồng Quản trị và Ban lãnh đạo Công ty tiếp tục ưu tiên việc cơ cấu lại danh mục đầu tư chứng khoán chưa niêm yết nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư và điều chỉnh giảm tỷ lệ đầu tư chứng khoán chưa niêm yết. Ban Lãnh đạo cùng với bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch và triển khai các biện pháp cụ thể để thực hiện cơ cấu danh mục đầu tư.

Bộ phận chuyên môn theo dõi sát sao các hoạt động đầu tư tài chính chưa niêm yết, duy trì liên hệ với doanh nghiệp nhằm cập nhật thông tin kịp thời về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, thay đổi trong quản trị công ty. Đồng thời, báo cáo định kỳ hàng tháng và đề xuất giải pháp để Ban Lãnh đạo có những quyết định phù hợp, kịp thời với từng khoản đầu tư.

## 3. Tình hình tài chính

### a. Tình hình tài sản

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	2023	2024	(+/-)%
1	Tổng giá trị tài sản	347.803.279.753	373.362.845.958	7,35%
2	Doanh thu thuần	48.834.176.123	45.553.593.443	-6,72%
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	31.056.016.775	25.797.128.283	-16,93%
4	Lợi nhuận khác	7.082.107	(762.232.157)	-10.862,79%
5	Lợi nhuận trước thuế	31.063.098.882	25.034.896.126	-19,41%
6	Lợi nhuận sau thuế	31.063.098.882	20.793.163.817	-33,06%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam)

- Về quy mô tổng tài sản của Công ty, trong năm 2024, tổng giá trị tài sản đạt 373,36 tỷ đồng, tăng 7,35% so với năm 2023. Mức tăng này phản ánh xu hướng mở rộng quy mô hoạt động và khả năng tích lũy tài sản của Công ty trong kỳ.

- Doanh thu thuần năm 2024 đạt 45,55 tỷ đồng, ghi nhận mức giảm 6,72% so với cùng kỳ năm trước. Mặc dù doanh thu có xu hướng giảm, Công ty vẫn duy trì hiệu quả hoạt động kinh doanh khi lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh đạt 25,80 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế trong năm 2024 đạt 20,79 tỷ đồng, giảm 33,06% so với năm 2023. Nguyên nhân chủ yếu của sự suy giảm này là do trong năm 2024, Công ty ghi nhận khoản lỗ từ hoạt động khác hơn 762 triệu đồng, trái ngược với mức lợi nhuận hơn 7 triệu đồng ghi nhận trong năm trước. Điều này cho thấy trong kỳ, Công ty có thể đã phát sinh một số khoản chi phí bất thường hoặc hoạt động tài chính không thuận lợi, ảnh hưởng đến lợi nhuận sau cùng.

#### b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	13.6	16.8	
Tài sản ngắn hạn	225,243,355,119	198,087,566,345	
Nợ ngắn hạn	16,556,337,285	11,789,934,897	
+ Hệ số thanh toán nhanh:	13.6	16.8	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	225,243,355,119	198,087,566,345	
Nợ ngắn hạn	16,556,337,285	11,789,934,897	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.04	0.03	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.09	0.04	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	0	0	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.11	0.12	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.49	0.75	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.130	0.102	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.056	0.089	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.60	0.75	
.....			

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam)

#### ❖ Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Trong năm 2024, hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh của Công ty lần lượt đạt 13,6 lần, giảm so với mức 16,8 lần ghi nhận trong năm 2023. Mặc dù có xu hướng suy giảm

nhẹ, các chỉ số này vẫn ở mức rất cao so với tiêu chuẩn thông thường, phản ánh năng lực thanh khoản tốt của Công ty. Điều này cho thấy Công ty vẫn duy trì được khả năng đáp ứng các nghĩa vụ nợ ngắn hạn bằng tài sản ngắn hạn, qua đó đảm bảo được sự ổn định về tài chính trong ngắn hạn.

#### ❖ **Chỉ tiêu về cơ cấu vốn**

Cơ cấu tài chính của Công ty tiếp tục được duy trì ở mức an toàn và ổn định. Cụ thể, hệ số nợ trên tổng tài sản trong năm 2024 là 4%, tăng nhẹ so với mức 3% của năm 2023; đồng thời hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu cũng tăng từ 4% lên 5%. Mặc dù có sự gia tăng, các chỉ tiêu này vẫn cho thấy Công ty có chính sách tài chính thận trọng với mức sử dụng đòn bẩy tài chính thấp. Phần lớn tài sản vẫn được tài trợ từ vốn chủ sở hữu, góp phần hạn chế rủi ro tài chính và tăng tính tự chủ trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, việc sử dụng nợ vay ở mức thấp cũng đồng nghĩa với việc Công ty chưa tận dụng tối đa nguồn vốn vay để gia tăng quy mô đầu tư và hiệu quả kinh doanh.

#### ❖ **Chỉ tiêu về năng lực hoạt động**

Chỉ tiêu doanh thu thuần trên tổng tài sản bình quân trong năm 2024 đạt 0,13 lần, giảm đáng kể so với mức 0,28 lần của năm 2023. Điều này cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản trong việc tạo ra doanh thu có xu hướng suy giảm trong kỳ, có thể do doanh thu giảm trong khi tổng tài sản tăng hoặc do tài sản chưa được khai thác tối ưu trong ngắn hạn. Công ty cần tiếp tục rà soát và nâng cao hiệu suất sử dụng tài sản nhằm cải thiện chỉ tiêu này trong các kỳ kế tiếp.

#### ❖ **Chỉ tiêu về khả năng sinh lời**

Các chỉ tiêu phản ánh khả năng sinh lời của Công ty trong năm 2024 ghi nhận sự cải thiện rõ rệt so với năm trước. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần (ROS) đạt 33,95%, tăng mạnh từ mức 7,57% của năm 2023, phản ánh biên lợi nhuận cao và khả năng kiểm soát chi phí hiệu quả. Đồng thời, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân (ROA) và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) cũng lần lượt tăng từ 2,13% lên 4,29% và từ 2,2% lên 4,46%, cho thấy Công ty đang nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản và vốn chủ sở hữu trong hoạt động kinh doanh. Đặc biệt, chỉ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trên doanh thu thuần tăng mạnh từ 9,88% lên 41,44%, khẳng định hiệu quả vượt trội trong hoạt động cốt lõi của doanh nghiệp. Những kết quả tích cực này phản ánh nỗ lực của Công ty trong việc cải thiện hiệu quả quản trị, tối ưu hóa nguồn lực và gia tăng giá trị cho cổ đông cũng như các bên liên quan.

### **5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

#### **a) Cổ phiếu**

- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 45.133.300 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 45.133.300 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- Trong đó:



- + Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 45.133.300 cổ phiếu.
- + Số cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

**b) Cơ cấu cổ đông**

**Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 31/12/2024**

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước, nước ngoài</b>			
<b>1</b>	<b>Trong nước</b>	<b>4.667</b>	<b>44.126.377</b>	<b>97,77</b>
1.1	Nhà nước	0	0	0
1.2	Tổ chức	7	471.900	1,05
1.3	Cá nhân	4.660	43.654.477	96,72
<b>2</b>	<b>Nước ngoài</b>	<b>25</b>	<b>1.006.923</b>	<b>2,23</b>
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	7	909.200	2,01
2.2	Cá nhân	18	97.723	0,22
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4.692</b>	<b>45.133.300</b>	<b>100</b>
<b>II</b>	<b>Cổ đông lớn, cổ đông khác</b>			
1	Cổ đông lớn	0	0	0
2	Cổ đông khác	0	0	0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4.692</b>	<b>45.133.300</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam)

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty: 0%.

**c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

- Tháng 10/2010, vốn điều lệ Công ty tăng lên 341.333.000.000 đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 355/UBCK-GP ngày 11/10/2010 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.
- Tháng 12/2022 Công ty hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ, vốn điều lệ Công ty tăng lên 451.333.000.000 đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 12/GPĐC-UBCK ngày 03/02/2023.

**d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.**

e) **Các chứng khoán khác:** Không.

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

### 6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Quản lý nguồn nguyên vật liệu trong Công ty đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì hoạt động hiệu quả và ổn định của tổ chức. Mặc dù đặc thù là Công ty chứng khoán không sản xuất hàng hóa như các ngành công nghiệp khác, nhưng nguyên vật liệu ở đây có thể bao gồm các yếu tố như phần mềm, hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở hạ tầng và tài nguyên nhân lực cần thiết để vận hành hệ thống giao dịch. Việc quản lý tốt nguồn tài nguyên này giúp đảm bảo các giao dịch chứng khoán diễn ra suôn sẻ, giảm thiểu rủi ro và nâng cao hiệu quả hoạt động. Công ty thường xuyên có kế hoạch bảo trì và nâng cấp hệ thống công nghệ kịp thời, đào tạo nhân viên chuyên môn cao để đáp ứng yêu cầu của thị trường tài chính ngày càng phức tạp. Đồng thời, việc tối ưu hóa các quy trình công nghệ và tài chính đã giúp Công ty tiết kiệm chi phí và nâng cao tính cạnh tranh trên thị trường.

### 6.2. Tiêu thụ năng lượng điện

Công ty luôn ý thức việc sử dụng tiết kiệm điện năng theo chương trình mục tiêu Quốc gia về tiết kiệm năng lượng đồng thời để cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp. Năm 2024, VISC sử dụng năng lượng điện với mức chi tiết như sau:

Năng lượng tiêu thụ (kWh)	Thành tiền – chi phí (đồng) (VAT 8%)	Nguồn cung cấp
4,670	19.357.337	Cung cấp điện theo nguồn cung cấp của Tòa nhà Sông Đà

### 6.3. Tiêu thụ nước

Tiêu thụ nước của Công ty không được ghi nhận trực tiếp dưới dạng số liệu riêng biệt, vì chi phí nước đã được tính vào trong tiền thuê tòa nhà văn phòng. Mặc dù vậy, việc quản lý và tiết kiệm nguồn nước vẫn là một yếu tố quan trọng trong hoạt động hàng ngày của Công ty. Lượng nước chủ yếu được sử dụng cho các mục đích sinh hoạt như vệ sinh, giải khát cho nhân viên, và trong các thiết bị hỗ trợ môi trường làm việc như điều hòa không khí, làm mát các hệ thống máy móc. Công ty hiện tại đang áp dụng các biện pháp tiết kiệm nước như sử dụng thiết bị tiết kiệm nước, kiểm tra thường xuyên tình trạng ống nước, và khuyến khích nhân viên ý thức về việc sử dụng nước hợp lý để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và chi phí vận hành.

### 6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- a) **Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường:**  
Không.
- b) **Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:** Không.

### 6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

- a) **Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động**
- Số lượng người lao động tính đến ngày 31/12/2024: 34 người.
  - Mức lương trung bình: 24.250.000 đồng/người/tháng.
- b) **Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động**

- Thời gian làm việc tại Công ty là 8 giờ/ngày, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần, nghỉ trưa 1 giờ. Cán bộ nhân viên được nghỉ lễ, tết theo quy định của Luật lao động và được hưởng đầy đủ các chính sách bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế. Ngoài các chính sách phúc lợi theo yêu cầu nhà nước, nhân viên còn được hưởng thêm các chế độ khen thưởng, phúc lợi khác, như: nghỉ mát du lịch hàng năm, sinh nhật, thưởng đột xuất, thưởng năng suất lao động,... Đời sống người lao động từng bước được cải thiện.

- Công ty cũng đã tổ chức nhiều hoạt động để chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động như: Thăm hỏi, hiếu, hi, hỗ trợ hoàn cảnh khó khăn; tổ chức các hoạt động tôn vinh phái nữ nhân ngày 8/3, 20/10, ...

- Thông qua các hoạt động này, người lao động có cơ hội giao lưu, tái tạo sức lao động, tạo nét văn hóa doanh nghiệp của VISC, gắn kết người lao động với doanh nghiệp hơn.

### c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ lao động trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 05 ngày/người. Công ty luôn luôn khuyến khích người lao động học tập, phát triển bản thân và không giới hạn số giờ đào tạo mỗi học viên. Công ty có chính sách hỗ trợ để người lao động có cơ hội được nâng cao năng lực chuyên môn và phát triển bản thân.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Đào tạo tại chỗ qua công việc để giúp người lao động nhanh chóng bắt kịp với công việc. Ngoài ra, Công ty còn tổ chức các khóa học ngắn hạn về các kỹ năng thuyết trình, kỹ năng lập báo cáo,... cập nhật các chính sách của Nhà nước liên quan đến chứng khoán và chứng chỉ quỹ.

### 6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng và địa phương

Công ty thường tham gia quyên góp cho những hoạt động từ thiện với mong muốn góp một phần hỗ trợ những hoàn cảnh khó khăn, nâng cao trách nhiệm với cộng đồng xã hội.

## III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	%TH/KH
1	Doanh thu thuần	86.050.000.000	42.867.821.611	49,82
2	Lợi nhuận trước thuế	42.236.000.000	25.034.896.126	59,27
3	Lợi nhuận sau thuế	42.048.865.151	20.793.163.817	49,45

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam)

Năm 2024, kinh tế Việt Nam phục hồi mạnh mẽ với GDP tăng 7,09%, đạt khoảng 476,3 tỷ USD, tạo điều kiện thuận lợi cho thị trường chứng khoán và các công ty chứng khoán. Sự gia tăng xuất khẩu và đầu tư nước ngoài giúp thúc đẩy giao dịch, đặc biệt là từ dòng vốn quốc tế. Tuy nhiên, thị trường vẫn đối mặt với nhiều thách thức như biến động trái phiếu doanh nghiệp sau các vụ việc mất niềm tin từ nhà đầu tư, rủi ro từ yếu tố quốc tế như chiến tranh thương mại và chính

sách thuế của Mỹ, cùng với ảnh hưởng từ chính sách tiền tệ trong nước khi lãi suất tăng làm giảm lợi nhuận doanh nghiệp và tâm lý đầu tư. Ngoài ra, các vấn đề về minh bạch và rủi ro pháp lý như thao túng thị trường cũng có thể gây tác động tiêu cực, đòi hỏi các công ty chứng khoán phải tăng cường tuân thủ quy định, minh bạch hóa hoạt động và đảm bảo an toàn cho nhà đầu tư nhằm phát triển bền vững. Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2024 cho thấy sự suy giảm đáng kể so với năm 2023. Lợi nhuận sau thuế năm 2024 đạt 20,79 tỷ đồng, giảm khoảng 33% so với mức 31,06 tỷ đồng của năm 2023. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc doanh thu thuần chỉ đạt 49,82% so với kế hoạch đề ra, làm ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận. Với việc không hoàn thành mục tiêu kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận, Công ty cần điều chỉnh lại chiến lược kinh doanh trong tương lai để đạt được kết quả tốt hơn, đặc biệt là trong việc phát triển các sản phẩm, dịch vụ và cải thiện các yếu tố đầu vào.

#### **Những tiến bộ Công ty đã đạt được:**

- Hoàn thành thủ tục chuyển đổi và Golive hệ thống Core giao dịch chứng khoán, hệ thống Giao dịch Online (mobile, web, home và mở TK qua Ekyc);
- Hoàn thành việc đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam tại Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội theo quy định của Luật chứng khoán; Luật doanh nghiệp.
- Hoàn thành thủ tục đăng ký phụ trách quản trị công ty;
- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ ra khỏi diện cảnh báo và cấp phép nghiệp vụ theo yêu cầu của Cơ quan Quản lý Nhà nước;
- Hoàn thành giấy phép đăng ký thương hiệu, logo với Cục sở hữu trí tuệ;
- Tích cực tìm kiếm đối tác phát triển mạng lưới khách hàng tại TP Hồ Chí Minh;
- Đẩy mạnh triển khai, xây dựng các chương trình kết hợp với doanh nghiệp các tỉnh để giới thiệu Sản phẩm dịch vụ của Công ty;
- Định hướng tập trung khai thác Khách hàng doanh nghiệp;
- Kiểm soát tốt các chi phí hoạt động trong hoàn cảnh thị trường và tình hình kinh doanh chưa có nhiều khởi sắc.

## **2. Tình hình tài chính**

Tình hình tài chính của công ty trong năm 2024 phản ánh một năm đầy thử thách, với kết quả hoạt động không đạt được các mục tiêu kế hoạch đề ra. Mặc dù công ty ghi nhận sự tăng trưởng tổng tài sản, nhưng các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận lại không hoàn thành như kỳ vọng, cho thấy công ty đang đối mặt với nhiều khó khăn trong việc mở rộng kinh doanh và tối ưu hóa chi phí. Mức tăng nợ ngắn hạn cao cũng là một yếu tố cần được chú ý để tránh rủi ro thanh toán trong tương lai. Cụ thể:

**a. Tình hình tài sản**

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2023	Tại 31/12/2024	Tăng, giảm (%)
Tài sản ngắn hạn	198.087.566.345	225.243.355.119	13,71
Tài sản dài hạn	149.715.713.408	148.119.490.839	(1,07)
<b>Tổng cộng</b>	<b>347.803.279.753</b>	<b>373.362.845.958</b>	<b>7,35</b>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam)

Tổng tài sản của công ty năm 2024 đạt 225,2 tỷ đồng, tăng trưởng 13,71% so với năm 2023, cho thấy sự phát triển mạnh mẽ về quy mô tài chính của Công ty. Trong đó, tài sản ngắn hạn chiếm 60% tổng tài sản, phản ánh Công ty duy trì khả năng thanh khoản cao, sẵn sàng ứng phó với các nhu cầu tài chính ngắn hạn. Một điểm đáng chú ý là tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) chiếm tới 49% tổng tài sản ngắn hạn, cho thấy công ty có chiến lược linh hoạt trong việc đầu tư vào các công cụ tài chính ngắn hạn nhằm tối đa hóa lợi nhuận từ các biến động thị trường. Về tài sản dài hạn, Công ty chủ yếu nắm giữ tài sản tài chính dài hạn, chiếm 88% tổng tài sản dài hạn, điều này thể hiện chiến lược đầu tư dài hạn mạnh mẽ, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững trong tương lai. Nhìn chung, cơ cấu tài sản của Công ty không chỉ đảm bảo tính linh hoạt trong ngắn hạn mà còn thể hiện sự chuẩn bị kỹ lưỡng cho các cơ hội đầu tư dài hạn, góp phần vào việc duy trì sự ổn định tài chính và thúc đẩy sự phát triển lâu dài.

**b. Tình hình nợ phải trả**

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	Tăng, giảm (%)
Nợ ngắn hạn	11.789.934.897	16.556.337.285	40,43
Nợ dài hạn	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>11.789.934.897</b>	<b>16.556.337.285</b>	<b>40,43</b>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam)

Tổng nợ phải trả của công ty trong năm 2024 đã tăng 40,43% so với năm 2023, đạt 16,5 tỷ đồng, cho thấy Công ty đã gia tăng việc vay nợ ngắn hạn để phục vụ nhu cầu tài chính. Tuy nhiên, điểm đáng chú ý là toàn bộ số nợ này đều là nợ ngắn hạn, với phần lớn là các khoản phải trả và phải nộp khác ngắn hạn, chiếm tới 61% tổng nợ, tương đương 10,16 tỷ đồng. Điều này phản ánh Công ty chủ yếu dựa vào các nghĩa vụ tài chính ngắn hạn trong hoạt động kinh doanh. Dù vậy, công ty không gặp phải tình trạng nợ quá hạn, điều này cho thấy khả năng quản lý nợ và thanh toán của công ty vẫn rất hiệu quả. Mặc dù vậy, với việc tăng nợ ngắn hạn, Công ty cần chú trọng theo dõi và quản lý chặt chẽ các khoản nợ này để tránh áp lực thanh khoản trong tương lai, đảm bảo sự ổn định tài chính và khả năng trả nợ đúng hạn.

## **2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

- Bổ sung kịp thời những vị trí còn thiếu dựa trên sự phát triển của Công ty, đảm bảo cơ cấu tổ chức tinh gọn, hoạt động hiệu quả, tránh chồng chéo.
- Đã, đang rà soát lại hệ thống kiểm soát nội bộ, cập nhật bổ sung quy chế, quy định.

## **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

### **4.1. Kế hoạch chung**

- Mở rộng hoạt động kinh doanh môi giới trên cơ sở tuyển dụng nhân sự, xây dựng đội ngũ kinh doanh, xây dựng các sản phẩm phù hợp để tận dụng các cơ hội của thị trường, tối đa hóa hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Mở rộng hoạt động kinh doanh các dịch vụ ngân hàng đầu tư, trong đó chú trọng dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp.

### **4.2. Kế hoạch phát triển các mảng nghiệp vụ, kinh doanh**

Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý của Công ty để đăng ký các nghiệp vụ kinh doanh và các dịch vụ cần thiết bao gồm: Bảo lãnh phát hành, Cho vay ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán, thành viên Sở giao dịch trái phiếu.

#### **❖ Mảng Dịch vụ chứng khoán (Môi giới)**

- Triển khai dịch vụ cho vay giao dịch ký quỹ phù hợp với thị trường và nhu cầu khách hàng sau khi được UBCKNN chấp thuận cung cấp dịch vụ;
- Đẩy mạnh hoạt động các đơn vị kinh doanh (PGD TVV và Đại lý tại TPHCM) sau khi các nghiệp vụ kinh doanh được cấp phép;
- Tăng cường quảng cáo hình ảnh Công ty, phần mềm mới trên các ấn phẩm chứng khoán (Thời báo kinh tế chứng khoán);
- Xây dựng chính sách, chế độ đội ngũ Môi giới nhằm hỗ trợ tốt hơn cho hoạt động tuyển dụng;
- Triển khai tư cách thành viên của Sàn giao dịch trái phiếu. Thông qua đó, có thể thực hiện các hoạt động tư vấn, môi giới trái phiếu chính phủ;
- Xây dựng hệ thống báo cáo, bản tin cung cấp cho khách hàng thông qua hệ thống Email, Mobile App, ...;
- Phối hợp với bên thứ 3 phát triển thị trường mảng data dữ liệu để đưa khách hàng về giao dịch tại VISC;

#### **❖ Mảng Tư vấn và Bảo lãnh phát hành**

- Sau khi được UBCKNN chấp thuận bổ sung nghiệp vụ tư vấn bảo lãnh phát hành: Công ty sẽ thúc đẩy hoạt động của Phòng kinh doanh phục vụ hoạt động tư vấn doanh nghiệp bao gồm các mảng nghiệp vụ tư vấn: tư vấn niêm yết, tư vấn cổ phần hóa, tư vấn tái cấu trúc,...
- Phối hợp với các Hiệp hội trong chương trình tiếp cận doanh nghiệp tại các tỉnh để tư vấn về các nghiệp vụ: quản trị công ty, tư vấn IPO, tư vấn niêm yết và các giao dịch khác liên quan tới doanh nghiệp;

- Triển khai nghiệp vụ môi giới M&A doanh nghiệp;
- Triển khai thúc đẩy bán các sản phẩm về chứng chỉ quỹ, trái phiếu và các sản phẩm bán chéo khác cùng các công ty con trong tập đoàn;

❖ **Hoạt động khác**

- Tiếp tục cung cấp các dịch vụ: Báo cáo tư vấn cho các đơn vị, tập đoàn và tổ chức tín dụng, bảo hiểm;
- Chủ động tìm kiếm và mở rộng nguồn vốn với bên thứ ba hoặc phát hành trái phiếu với giá vốn hấp dẫn để bổ sung vốn cho các hoạt động về kinh doanh nguồn, và thị trường trái phiếu thứ cấp (nếu có);
- Thực hiện cung cấp các dịch vụ tư vấn hỗ trợ Tập đoàn;
- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy, các phòng ban cần thiết trong Công ty;

**5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Là Công ty hoạt động trong lĩnh vực tài chính, tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải ở mức thấp. Ngoài ra Công ty có quy định về việc tiết kiệm các chi phí văn phòng, tiết kiệm năng lượng, thường xuyên tuyên truyền đến cán bộ nhân viên ý thức tiết kiệm năng lượng, nước, điện như: tắt các thiết bị điện tử khi không cần thiết, tiết kiệm sử dụng giấy văn phòng, ...

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- Thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm cho Người lao động theo đúng quy định của Luật;
- Đảm bảo công ăn việc làm, thu nhập ổn định.
- Thực hiện tốt các chính sách chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của người lao động: tặng quà CBNV các ngày lễ: tết dương, 8/3; 2/9; 20/10, sinh nhật, ốm đau...

**IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Năm 2024, nền kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với không ít khó khăn, nhưng cũng có những tín hiệu khả quan từ các chính sách điều hành vĩ mô của các quốc gia. Mặc dù một số dự báo vẫn cho rằng tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ chậm lại so với năm 2023, các nền kinh tế lớn như Mỹ, EU và các nền kinh tế mới nổi có thể duy trì sự phục hồi nhất định. Đặc biệt, sự giảm lãi suất của các ngân hàng trung ương và các gói hỗ trợ tài chính có thể tạo động lực cho các nền kinh tế tiếp tục phát triển. Tại Việt Nam, với nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định, mặc dù thách thức từ lạm phát và áp lực lãi suất vẫn còn, nhưng năm 2024, nền kinh tế Việt Nam đạt mức tăng trưởng GDP ấn tượng, với tỷ lệ tăng trưởng 7,09% so với năm trước, vượt mục tiêu kế hoạch đề ra. Quy mô nền kinh tế tiếp tục mở rộng, với GDP bình quân đầu người tăng nhẹ, ước đạt 114 triệu đồng/người, và các ngành như công nghiệp chế biến, chế tạo, xuất khẩu tiếp tục là động lực tăng trưởng chính.

Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2024 đã có nhiều cơ hội phục hồi và phát triển. Sau một năm 2023 đầy biến động, với sự điều chỉnh mạnh và hồi phục dần dần của các chỉ số chứng khoán, VN-Index đã tiếp tục duy trì đà tăng trưởng nhờ sự phục hồi của nền kinh tế và tâm lý lạc quan của nhà đầu tư. Các yếu tố hỗ trợ như chính sách tiền tệ ổn định, việc nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam từ cận biên lên mới nổi, cùng với sự quan tâm mạnh mẽ từ các nhà đầu tư quốc tế đã thúc đẩy sự phát triển của thị trường chứng khoán. Kết thúc phiên giao dịch cuối cùng năm 2024, chỉ số VN-Index đạt mức 1.350,25 điểm, tăng 19,5% so với cuối năm 2023. Đây là một

mức tăng trưởng ấn tượng, phản ánh sự phục hồi mạnh mẽ của thị trường chứng khoán Việt Nam sau một năm đầy biến động.

Năm 2024, do phải đối mặt với những biến động của kinh tế toàn cầu và thị trường chứng khoán, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty chưa đạt kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Kết thúc năm 2024, Công ty ghi nhận lợi nhuận sau thuế hợp nhất cả năm 2024 ước đạt 20,8 tỷ đồng. Tại ngày 31/12/2024, tổng tài sản của VIG đạt hơn 373 tỷ đồng, trong đó vốn chủ sở hữu đạt hơn 356,8 tỷ đồng.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc**

Trên cơ sở các chủ trương, chính sách, kế hoạch và nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua cũng như các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị đã trực tiếp chỉ đạo, giám sát và đôn đốc Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện các công việc có liên quan trong toàn bộ quá trình hoạt động của Công ty, cụ thể:

- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro trong Công ty.
- Chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng các quy định tại Điều lệ, quy chế quản trị nội bộ, các quy định khác trong Công ty và quy định của pháp luật có liên quan.
- Thực hiện đúng thời hạn và đầy đủ chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam liên quan đến những nội dung bắt buộc phải công bố thông tin theo quy định.
- Trong công tác quan hệ cổ đông, Hội đồng quản trị công ty luôn luôn thông tin kịp thời các hoạt động, sự kiện của công ty đến với các cổ đông qua báo chí, Website Công ty, các phương tiện công bố thông tin,...

## **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

- Thực hiện các chương trình hành động và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao.
- Chỉ tiêu tài chính:
  - + Doanh thu hoạt động: 77,3 tỷ đồng.
  - + Lợi nhuận trước thuế: 38,11 tỷ đồng.
- Thị phần giao dịch và chất lượng dịch vụ:
  - + Hoàn thiện các tiện ích giao dịch, nâng cao chất lượng dịch vụ cho khách hàng.
  - + Hoàn thiện thủ tục pháp lý của Công ty theo yêu cầu của cơ quan quản lý để đăng ký nghiệp vụ kinh doanh: Bảo lãnh phát hành và cung cấp dịch vụ cho vay ký quỹ, ứng trước tiền bán.
- Sản phẩm: Triển khai thúc đẩy bán các sản phẩm về chứng chỉ quỹ, trái phiếu.
- Công nghệ:



- + Thử nghiệm hệ thống giao dịch KRX, sẵn sàng theo tiến độ của các đơn vị chủ quản.
- + Rà soát, cập nhật các hệ thống đảm bảo giao dịch an toàn theo yêu cầu của các Cơ quan Quản lý Nhà nước.
- + Nghiên cứu phát triển tính năng, chuẩn bị các nguồn lực sẵn sàng cập nhật hệ thống khi Công ty được cấp phép nghiệp vụ mới.
- Quản trị điều hành:
  - + Đăng ký đầy đủ các nghiệp vụ, thành viên Sở giao dịch trái phiếu.
  - + Nâng cao kỷ cương, kỷ luật trong quản trị điều hành.
  - + Xây dựng Hệ thống văn bản quản lý, cơ chế, chính sách phù hợp với từng thời kỳ.
  - + Phân công các thành viên Hội đồng quản trị quản lý các mảng hoạt động của Công ty.
  - + Kiểm soát tuân thủ trên toàn hệ thống.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

#### a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

Đến ngày 31/12/2024, Hội đồng quản trị VISC bao gồm:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Nhiệm kỳ
1	Ông Nguyễn Phúc Long	Chủ tịch HĐQT	2023-2028
2	Ông Dương Quang Trung	Phó Chủ tịch HĐQT	2023-2028
3	Ông Nguyễn Việt Việt	UV. HĐQT độc lập	2023-2028
4	Ông Nguyễn Xuân Biều	UV. HĐQT	2023-2028
5	Bà Đào Thị Thanh	UV. HĐQT	2023-2028

#### • Ông Nguyễn Phúc Long – Chủ tịch HĐQT

Với tư cách Chủ tịch HĐQT, Ông Nguyễn Phúc Long đã triệu tập, chủ trì và chỉ đạo các phiên họp Hội đồng quản trị, thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung liên quan trong năm 2024; Giám sát, chỉ đạo và hỗ trợ hoạt động của Ban Tổng giám đốc, Ban Điều hành và các đơn vị kinh doanh. Đồng thời, trực tiếp chỉ đạo triển khai chiến lược phát triển của Công ty; hỗ trợ mở rộng quan hệ khách hàng tổ chức, làm việc với các cơ quan quản lý có thẩm quyền, đối tác và kết nối các cơ hội kinh doanh.

#### • Ông Dương Quang Trung – Phó Chủ tịch HĐQT

Với tư cách là Phó Chủ tịch HĐQT, Ông Dương Quang Trung tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng Quản trị và cho ý kiến biểu quyết các nội dung xin ý kiến Hội đồng Quản trị. Ông đã tham mưu và cho ý kiến về phương án kinh doanh, các vấn đề về quản trị doanh nghiệp liên quan

đến hoạt động của Công ty. Đồng thời, tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chủ tịch HĐQT và HĐQT.

- **Ông Nguyễn Viết Việt – Thành viên độc lập HĐQT**

Với tư cách thành viên HĐQT, Ông Nguyễn Viết Việt đã tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, tham mưu và cho ý kiến biểu quyết các nội dung xin ý kiến Hội đồng quản trị, tham mưu về hình ảnh, truyền thông của Công ty. Đồng thời, nghiêm túc thực hiện các quyền hạn và trách nhiệm của thành viên độc lập hội đồng quản trị.

- **Ông Nguyễn Xuân Biểu - Thành viên HĐQT**

Với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Ông Nguyễn Xuân Biểu đã tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, tham mưu và cho ý kiến biểu quyết các nội dung xin ý kiến Hội đồng quản trị.

- **Bà Đào Thị Thanh - Thành viên HĐQT**

Với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Bà Đào Thị Thanh đã tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, tham mưu và cho ý kiến biểu quyết các nội dung xin ý kiến Hội đồng quản trị. Bên cạnh đó, tiến hành rà soát báo cáo tài chính và thực hiện ngăn ngừa, giải quyết những xung đột có thể phát sinh giữa các cổ đông hoặc cán bộ quản lý công ty.

**b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

HĐQT luôn quan tâm việc hoàn thiện công tác quản trị nội bộ công ty theo hướng dẫn của UBCKNN, tuân thủ quy định pháp luật hiện hành tại: Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2022; Thông tư 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2022; Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 30/12/2020 và Quyết định số 105/QĐ-UBCK ngày 26/02/2013 của UBCKNN.

❖ **Bộ phận Quản trị rủi ro đã thực hiện các chức năng sau:**

- Ban hành chính sách về quản lý rủi ro; các tiêu chuẩn đánh giá rủi ro; mức độ rủi ro tổng thể của Công ty và của từng bộ phận trong Công ty.
- Tiến hành đánh giá độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách, quy trình rủi ro đã được thiết lập trong Công ty.
- Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc Ban Điều hành nhằm hoàn thiện hệ thống này.
- Trưởng Bộ phận Quản trị rủi ro thực hiện theo dõi và đánh giá hàng ngày trạng thái rủi ro của Công ty.

❖ **Bộ phận Kiểm soát Nội bộ đã thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:**

- Đánh giá việc tuân thủ của hoạt động kinh doanh đối với các chính sách và quy trình nội bộ.
- Thực hiện kiểm soát nội bộ Công ty.
- Thường xuyên theo dõi, đánh giá và đo lường các rủi ro của Công ty.
- Rà soát, điều chỉnh các mô hình định giá và hệ thống đánh giá các công cụ tài chính được sử dụng bởi các bộ phận nghiệp vụ kinh doanh.

- Đề xuất các chính sách quản trị rủi ro cho Tổng Giám đốc.
- Đề xuất hạn mức rủi ro cho các bộ phận nghiệp vụ.
- Đánh giá mức độ rủi ro và trạng thái tập trung rủi ro, thiệt hại thực tế phát sinh và thiệt hại được dự báo bởi bộ phận quản trị rủi ro.
- Theo dõi để đảm bảo việc thực hiện trên thực tế các chính sách quản trị rủi ro, hạn mức rủi ro, quy trình xử lý rủi ro mà HĐQT công ty phê duyệt.

**c) Hoạt động của Hội đồng quản trị**

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	02/2024/NQ/HĐQT-VISC	22/01/2024	Nghị quyết thông qua việc tiếp tục thực hiện Chính sách rủi ro và hạn mức rủi ro của Công ty	100%
2	04/2024/NQ/HĐQT-VISC	19/02/2024	Nghị quyết thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	100%
3	05/2024/NQ/HĐQT-VISC	18/03/2024	Nghị quyết thông qua chương trình họp và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2024	100%
4	05.01/2024/NQ/HĐQT-VISC	04/04/2024	Nghị quyết thông qua phương án chuyển nhượng cổ phần của Công ty tại CTCP Sản xuất & Xuất nhập khẩu Hà Nội	100%
5	05.02/2024/NQ/HĐQT-VISC	04/06/2024	Nghị quyết thông qua phương án chuyển nhượng cổ phần của Công ty tại CTCP Sản xuất & Xuất nhập khẩu Hà Nội và CTCP Đầu tư xuất nhập khẩu Đông Đô	100%
6	06/2024/NQ/HĐQT-VISC	23/05/2024	Nghị quyết đăng ký cung cấp dịch vụ cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán, ứng trước tiền bán chứng khoán	100%
7	13/2024/NQ/HĐQT-VISC	14/06/2024	Nghị quyết lựa chọn Đơn vị kiểm toán, soát xét các Báo cáo	100%

			tài chính năm 2024 của Công ty	
8	13.01/2024/NQ/HĐQT-VISC	17/06/2024	Nghị quyết ban hành quy trình quản lý rủi ro kiểm soát hoạt động giao dịch ký quỹ	100%
9	14/2024/NQ/HĐQT-VISC	22/06/2024	Nghị quyết triển khai nghiệp vụ bảo lãnh phát hành của Công ty	100%
10	15/2024/NQ/HĐQT-VISC	08/07/2024	Nghị quyết thông qua kế hoạch đầu tư tại Công ty Cổ phần liên doanh Alpec	100%
11	22/2024/NQ/HĐQT-VISC	22/07/2024	Nghị quyết thông qua rút nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán của Chi nhánh Hà Thành	100%
12	30/2024/NQ/HĐQT-VISC	30/10/2024	Nghị quyết thông qua kế hoạch đầu tư tại Công ty Cổ phần Bất động sản Hoa Anh Đào	100%
13	30.01/2024/NQ/HĐQT-VISC	30/10/2024	Nghị quyết thông qua việc mua cổ phần theo hình thức chào bán cổ phần riêng lẻ tại một số Công ty	100%
14	35/2024/NQ/HĐQT-VISC	10/12/2024	Nghị quyết thông qua việc chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của Công ty tại CTCP Đầu tư Tài chính Kim Lân	100%
15	36/2024/NQ/HĐQT-VISC	10/12/2024	Nghị quyết thông qua việc chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của Công ty tại CTCP Tig Holdings	100%
16	37/2024/NQ/HĐQT-VISC	10/12/2024	Nghị quyết thông qua việc chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của Công ty tại CTCP Đầu tư Bất động sản Hà Thành	100%

17	38/2024/NQ/HĐQT-VISC	16/12/2024	Nghị quyết thông qua phương án đầu tư cổ phần tại Công ty Cổ phần Đầu tư Minh Nguyên	100%
18	50/2024/NQ/HĐQT-VISC	25/12/2024	Nghị quyết thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phần CTCP Bất động sản Hoa Anh Đào	100%
19	51/2024/NQ/HĐQT-VISC	27/12/2024	Nghị quyết thông qua việc chuyển nhượng cổ phần CTCP Đầu tư Thăng Long Phú Thọ	100%

HĐQT Công ty luôn quan tâm việc hoàn thiện công tác quản trị công ty, tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. Trên tinh thần đó, HĐQT đã tổ chức và thực hiện chương trình khóa đào tạo quản trị công ty đại chúng cho các thành viên Ban Quản trị và Ban Kiểm soát đầy đủ theo quy định.

## 2. Ban Kiểm soát

### a) Thành viên và cơ cấu của ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ
1	Bà Phạm Thị Tú Anh	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Bà Nguyễn Thị Kim Oanh	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Bà Vũ Thị Thanh Hải	Thành viên Ban Kiểm soát

### b) Hoạt động của Ban Kiểm soát

STT	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phạm Thị Tú Anh	Trưởng Ban Kiểm soát	3/3	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Kim Oanh	Thành viên Ban Kiểm soát	3/3	100%	100%	
3	Bà Vũ Thị Thanh Hải	Thành viên Ban Kiểm soát	3/3	100%	100%	

❖ **Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông**

- Tham gia các buổi họp của Hội đồng quản trị;
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đối với HĐQT, Ban Điều hành;
- Xem xét các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;
- Xem xét các Báo cáo định kỳ (hàng quý) của HĐQT và Ban Điều hành.

❖ **Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác**

- Ban Kiểm soát ghi nhận không có điều gì bất thường trong hoạt động của các thành viên HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty;
- Hội đồng quản trị đã giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành về việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã đề ra đầu năm tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên;
- Hội đồng quản trị đã ban hành kịp thời các Nghị quyết sau khi họp Hội đồng quản trị và sau khi có kết quả kiểm phiếu dưới hình thức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản các thành viên thông qua tờ trình.
- Hội đồng quản trị đã tiến hành đều đặn các cuộc họp định kỳ, đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Lập Báo cáo hoạt động hàng quý kịp thời và tuân thủ theo đúng quy định của Công ty.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát**

**a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích**

Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát được xác định dựa trên các quy định của công ty và phù hợp với các nguyên tắc công bằng, minh bạch, nhằm đảm bảo động lực làm việc và thu hút, giữ chân những nhân sự có năng lực. Mức lương và thưởng của các thành viên trong các cơ quan quản lý này thường được quyết định căn cứ vào hiệu quả công việc, kết quả hoạt động của công ty, cũng như các yếu tố thị trường và ngành nghề. Bên cạnh đó, các khoản lợi ích như bảo hiểm, phúc lợi, chế độ nghỉ phép, và các khoản thưởng khác cũng được cung cấp để hỗ trợ và khuyến khích sự đóng góp tích cực của từng cá nhân vào sự phát triển bền vững của công ty. Các khoản này được quản lý chặt chẽ và công khai theo các quy định của pháp luật và quy chế nội bộ của công ty.

**b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ**

Công ty không có giao dịch cổ phiếu của người nội bộ.

**c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ**

Công ty không có hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ.

**d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty**

Tuân thủ các quy tắc về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị, và nguyên tắc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát: Tổ chức họp Hội đồng quản trị theo định kỳ tối thiểu 01 lần/quý; Thực hiện xin ý kiến Hội đồng quản trị đối với các vấn đề trong phạm vi thẩm quyền bằng nhiều hình thức (lấy ý kiến bằng văn bản hoặc tổ chức họp lấy ý kiến); Đảm bảo đủ tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị tham dự họp và đảm bảo đủ các tỷ lệ thông qua các Quyết định và Nghị quyết của Hội đồng quản trị; thực hiện soạn thảo và ban hành các Biên bản và Nghị quyết Hội đồng quản trị theo đúng thể thức và đúng thời hạn theo quy định pháp luật và quy định nội bộ; Thực hiện công bố thông tin đúng hạn và kịp thời đối với các nội dung cần công bố theo quy định của pháp luật về công bố thông tin.

Xây dựng hoàn thiện hệ thống phân quyền, ủy quyền: Trên cơ sở các quy định pháp luật, Công ty đã hoàn thiện việc xây dựng hệ thống phân quyền, ủy quyền rõ ràng, phù hợp và minh bạch nhằm đảm bảo các thẩm quyền ký kết của Hội đồng quản trị/Chủ tịch Hội đồng quản trị, đảm bảo thẩm quyền hoạt động và ký kết của các Phó Giám đốc phụ trách các mảng dịch vụ chứng khoán, tư vấn và vận hành. Ngoài ra, để đảm bảo các hoạt động trong từng thời kỳ phát triển cụ thể của Công ty, các văn bản này cũng được chỉnh lý và bổ sung cần thiết, phân công lại các hoạt động trong Ban Giám đốc và thay đổi các ủy quyền cần thiết.

Hoàn thiện và ban hành các quy trình, quy chế thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị.

Ban hành các Nghị quyết, Quyết định các vấn đề quan trọng của Công ty: Đưa ra các yêu cầu và các quyết định liên quan đến đầu tư tài chính, thoái vốn các khoản đầu tư OTC và các quyết định trích lập dự phòng nhằm cân đối tài chính của Công ty; Quyết định các chính sách liên quan đến việc miễn lãi cho khách hàng từ các giai đoạn trước, lành mạnh hóa tình hình tài chính của Công ty và các nội dung khác, ...

**VI. Báo cáo tài chính**

**1. Ý kiến kiểm toán**

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY. Theo ý kiến của kiểm toán viên, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

Báo cáo tài chính công ty năm 2024 đã được kiểm toán được công bố trên website của Công ty tại địa chỉ: visc.com.vn

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**TRƯỞNG GIÁM ĐỐC**  
*Dương Quang Trung*

